CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI-VINACOMIN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin

(Kèm theo Tờ trình số 45/TTr-VTTC-HĐQT ngày 19/11/2026)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

2. Mã số doanh nghiệp: 0100101298.

3. Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

4. Mã chứng khoán và thị trường giao dịch: DLT; hệ thống UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

II. MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

Phát hành cổ phiếu nhằm tăng quy mô vốn điều lệ, cơ cấu lại nguồn vốn chủ sở hữu; khắc phục tiêu chí về vốn điều lệ của công ty đại chúng, tạo cơ sở duy trì tư cách công ty đại chúng và đăng ký giao dịch cổ phiếu DLT theo quy định.

Công ty sử dụng Quỹ đầu tư phát triển để phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo cùng một tỷ lệ, không thu tiền. Việc chuyển nguồn không làm tăng tổng vốn chủ sở hữu, không tạo thêm dòng tiền cho Công ty. Tỷ lệ sở hữu của các cổ đông về nguyên tắc được duy trì, có thể thay đổi nhỏ do làm tròn số cổ phiếu.

Phương án được thực hiện trên cơ sở Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP, Điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua phương án này.

III. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin.

2. Mã chứng khoán: DLT.

3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.

4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

5. Vốn điều lệ hiện tại: 25.000.560.000 đồng.

6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 2.500.056 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.500.056 cổ phiếu.

8. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền; không thu tiền.

9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:

Tối đa 2.934.815 cổ phiếu.

Số lượng thực tế phát hành được xác định bằng tổng số cổ phiếu nguyên phân phối cho các cổ đông sau khi làm tròn theo mục 16 và xử lý theo mục 17.

10. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:

Tối đa 29.348.150.000 đồng.

Giá trị thực tế chuyển từ Quỹ đầu tư phát triển sang vốn điều lệ bằng số cổ phiếu thực tế phát hành nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

11. Tổng số cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

Tối đa 5.434.871 cổ phiếu phổ thông.

Tổng số cổ phiếu sau phát hành bằng 2.500.056 cổ phiếu hiện hữu cộng số cổ phiếu thực tế phát hành. Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông, chiếm 100% vốn điều lệ.

12. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: Tối đa 54.348.710.000 đồng.

Vốn điều lệ sau phát hành bằng vốn điều lệ hiện tại cộng tổng mệnh giá số cổ phiếu thực tế phát hành; được xác định chính thức theo kết quả đợt phát hành.

13. Đối tượng phát hành:

Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập.

Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được phân phối quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm.

14. Tỷ lệ phát hành: 117,39%.

Số lượng dự kiến phát hành tối đa được xác định bằng 2.500.056 × 117,39% = 2.934.815,7384 cổ phiếu, lấy phần nguyên là 2.934.815 cổ phiếu. Đây là mức tối đa trước khi tổng hợp kết quả làm tròn cho từng cổ đông.

15. Tỷ lệ thực hiện quyền: 10:11,739; cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 11,739 cổ phiếu mới trước khi làm tròn. Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.

16. Nguyên tắc làm tròn:

Số cổ phiếu phát hành thêm cho từng cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Số cổ phiếu mới của một cổ đông = phần nguyên của (số cổ phiếu được hưởng quyền tại ngày đăng ký cuối cùng × 117,39%). Ví dụ: cổ đông sở hữu 25 cổ phiếu được tính nhận 29,3475 cổ phiếu mới; thực nhận 29 cổ phiếu, phần lẻ 0,3475 cổ phiếu bị hủy bỏ.

17. Xử lý phần lẻ và cổ phiếu không phân phối hết:

Hủy bỏ phần lẻ thập phân phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu chênh lệch giữa số lượng dự kiến phát hành tối đa với số lượng thực tế phân phối; không phân phối lại, không thanh toán bằng tiền.

Việc hủy bỏ số cổ phiếu không phân phối không làm phát sinh việc sử dụng Quỹ đầu tư phát triển đối với phần mệnh giá tương ứng. Tổng số cổ phiếu thực tế phát hành không vượt quá 2.934.815 cổ phiếu.

18. Nguồn vốn sử dụng để phát hành:

Quỹ đầu tư phát triển thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Số dư Quỹ tại ngày 31/12/2025 là 29.349.968.127 đồng; giá trị sử dụng tối đa là 29.348.150.000 đồng.

Nguồn vốn phải đáp ứng Điều 62 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP. HĐQT chỉ triển khai khi Công ty đáp ứng đủ điều kiện phát hành và nguồn Quỹ đủ để thực hiện theo quy định. Phần Quỹ chưa sử dụng tiếp tục được theo dõi tại Quỹ đầu tư phát triển. Nếu phát hành đủ số lượng tối đa và không có biến động khác, số dư Quỹ còn lại là 1.818.127 đồng.

19. Hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu:

Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Cổ phiếu phát hành thêm có quyền và nghĩa vụ như cổ phiếu phổ thông hiện hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

20. Bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án bảo đảm việc phát hành đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.

Việc phát hành cho các cổ đông theo cùng một tỷ lệ về nguyên tắc duy trì tỷ lệ sở hữu; có thể phát sinh chênh lệch nhỏ do làm tròn. HĐQT rà soát tỷ lệ sở hữu nước ngoài khi triển khai để bảo đảm tuân thủ quy định.

21. Thời gian dự kiến phát hành:

Quý IV/2026 - quý I/2027, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành theo quy định. Thời điểm cụ thể và ngày đăng ký cuối cùng do HĐQT quyết định.

HĐQT tổ chức thực hiện các thủ tục báo cáo phát hành, công bố thông tin và thực hiện quyền theo quy định; xác định lịch triển khai phù hợp với văn bản của UBCKNN và thủ tục của VSDC, HNX.

IV. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN

1. Tăng vốn điều lệ: Thông qua việc tăng vốn điều lệ theo tổng mệnh giá số cổ phiếu thực tế phát hành; vốn điều lệ sau phát hành tối đa là 54.348.710.000 đồng, tương ứng tối đa 5.434.871 cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định.

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty: Thông qua việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ, tổng số cổ phần phổ thông và các số liệu tương ứng tại Điều lệ theo kết quả phát hành thực tế; giao HĐQT cập nhật, ban hành Điều lệ phù hợp với nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

3. Đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung: Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành.

V. ỦY QUYỀN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

1. Quyết định thời điểm phát hành, ngày đăng ký cuối cùng và lịch triển khai; thông qua hồ sơ báo cáo phát hành và phương án bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài; thực hiện thủ tục với UBCKNN, VSDC, HNX và cơ quan có thẩm quyền.

2. Tổ chức phân phối cổ phiếu theo phương án được thông qua; xác định số cổ phiếu thực tế phát hành, số cổ phiếu hủy bỏ và giá trị Quỹ đầu tư phát triển thực tế chuyển sang vốn điều lệ; thông qua, báo cáo kết quả và công bố thông tin theo quy định.

3. Thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ, cập nhật và ban hành Điều lệ; đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống UPCoM tại HNX theo kết quả phát hành thực tế.

4. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để tuân thủ pháp luật, trong phạm vi không thay đổi nguồn vốn, tỷ lệ phát hành, quy mô tối đa, đối tượng và nguyên tắc phân phối, xử lý phần lẻ được ĐHĐCĐ thông qua.

5. Phân công, ủy quyền thực hiện các công việc cụ thể phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty; chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về việc triển khai phương án.

Giám đốc và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo phân công của HĐQT; bảo đảm số liệu tài chính và nguồn Quỹ đầu tư phát triển phục vụ đợt phát hành được kiểm tra, đối chiếu đầy đủ. Ban Kiểm soát giám sát việc thực hiện theo chức năng, thẩm quyền.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 0100101298 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI VINACOMIN Q. CẦU GIẤY - TP. HÀ NỘI

Phạm Đăng Phú